

Ngành Tư pháp Quảng Bình với nhiệm vụ cải cách tư pháp Luật gia Minh Hương

Là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cùng cấp – cơ quan hành chính nhà nước, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tham gia công cuộc cải cách tư pháp (CCTP) với nhiệm vụ chủ yếu được giao là: Tham mưu, giúp UBND cùng cấp thực hiện nhiệm vụ PBGDPL, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL nói chung và pháp luật trong lĩnh vực CCTP nói riêng; quản lý nhà nước các tổ chức hỗ trợ tư pháp như công chứng, luật sư, giám định Tư pháp (nhiệm vụ này chỉ ở cấp tỉnh), quản lý nhà nước về TGPL, thừa phát lại... Để thực hiện nhiệm vụ CCTP, căn cứ chức năng nhiệm vụ theo quy định và được phân công, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 394/KH-STP ngày 19/4/2006 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW giai đoạn 2006-2010, Kế hoạch số 333/KH-STP ngày 21/5/2012 thực hiện Chương trình trọng tâm của Tỉnh ủy về công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2012 – 2016, Kế hoạch 1059/KH-STP ngày 23/6/2016 của Sở Tư pháp về triển khai thực hiện Chương trình trọng tâm cải cách tư pháp giai 2016-2020. Đồng thời, Sở Tư pháp đã cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ cải cách Tư pháp thông qua việc tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án trên địa bàn tỉnh góp phần thực hiện nhiệm vụ hoàn thiện chế định hỗ trợ Tư pháp.

Hàng năm và từng giai đoạn 5 năm, cơ quan Tư pháp đã tham mưu, giúp UBND và Hội đồng Phối hợp PBGDPL, các Ban chỉ đạo về PBGDPL ban hành và tổ chức thực hiện các Kế hoạch, chương trình về PBGDPL; tham mưu ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh và Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh. Sở đã chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, với Đài Phát thanh- Truyền hình Quảng Bình, Báo Quảng Bình và các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tuyên truyền, phổ biến nhiệm vụ CCTP bằng nhiều hình thức phù hợp.

Trong lĩnh vực xây dựng pháp luật, Sở Tư pháp vừa tham mưu UBND tỉnh triển khai các Kế hoạch về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh, vừa triển khai nghiêm túc, bài bản việc lấy ý kiến trong nội bộ Sở, ngành Tư pháp. Đã thực hiện nghiêm túc việc tham mưu tổ chức lấy ý kiến đóng góp của cán bộ, nhân dân đối với dự thảo Hiến pháp sửa đổi Hiến pháp năm 1992; dự thảo Bộ Luật Hình sự (sửa đổi); dự thảo Bộ luật Dân sự (sửa đổi). Toàn ngành đã tham gia ý kiến đối với dự thảo Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Tố tụng hành chính, các dự thảo Luật chuyên ngành về hỗ trợ Tư pháp như: Luật Luật sư, Luật Công chứng, Luật Giám định Tư pháp, Luật Trợ giúp pháp lý, Luật Trách nhiệm bồi thường nhà nước... Từ năm 2009 đến ngày 30/6/2019, Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ngành có liên quan thẩm định, góp ý 28 văn bản QPPL và cá biệt của Trung ương và địa phương, tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền 11 văn bản QPPL; thực hiện rà soát 44 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong lĩnh vực hỗ trợ tư

pháp¹. Bên cạnh đó, Sở đã tích cực tham mưu ban hành các kế hoạch để triển khai thi hành các Bộ luật, Luật cụ thể hóa Hiến pháp năm 2013; rà soát văn bản theo Quyết định số 251/QĐ-TTg ngày 13/2/2014 của Thủ tướng Chính phủ tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Sở đã thực hiện nghiêm túc việc sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ và báo cáo chuyên đề các nhiệm vụ CCTP theo yêu cầu của Bộ Tư pháp, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Nội chính, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh như: Sở đã tham mưu tổng kết Hiến pháp năm 1992, sơ kết 05 năm triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013; tổng kết 15 năm triển khai Nghị quyết số 48-NQ/TW; Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 32-CT/TW, Chỉ thị số 33-CT/TW của Ban Bí thư. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ theo quy định và được phân công, Sở đã tham mưu thực hiện và sơ kết, tổng kết việc thực hiện các Luật chuyên ngành và các văn bản có liên quan như: Luật PBGDPL, Luật Lý lịch Tư pháp, Luật Luật sư, Luật Công chứng, Luật Giám định Tư pháp, Luật Trợ giúp pháp lý, Luật Trách nhiệm bồi thường nhà nước; Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Dân sự; Bộ luật Tố tụng Dân sự; Luật Tố tụng Hành chính...là các văn bản quan trọng, làm cơ sở cho việc thực hiện nhiệm vụ CCTP.

Về nhiệm vụ quản lý nhà nước các tổ chức hỗ trợ Tư pháp, nêu giai đoạn đầu mới tái lập tỉnh, chỉ có một tổ chức hành nghề công chứng, với 3 công chứng viên. Thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW và các chủ trương, quy định về xã hội hóa tổ chức và hoạt động công chứng, Sở Tư pháp đã tham mưu, trình và đã được UBND tỉnh ban hành quy định thẩm quyền công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng đến năm 2020” trên địa bàn tỉnh. Đồng thời Sở đã tham mưu UBND tỉnh thực hiện các biện pháp để chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án đã ban hành. Đến ngày 30/6/2019, trên địa bàn tỉnh có 07 tổ chức hành nghề công chứng (01 Phòng Công chứng, 06 Văn phòng công chứng), 14 công chứng viên hành nghề công chứng tại 5/8 địa phương cấp huyện. 100% Văn phòng công chứng trên địa bàn đã thực hiện chuyển đổi theo quy định. Các tổ chức hành nghề công chứng hoạt động cơ bản ổn định, phát triển theo chiều hướng chuyên nghiệp hoá, trở thành một nghề, một ngành chuyên môn sâu; đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tăng nguồn thu ngân sách của địa phương, giải quyết việc làm cho nhiều người lao động; đáp ứng nhu cầu của Nhân dân và Doanh nghiệp trên địa bàn, tạo lập môi trường pháp lý thuận lợi, an toàn và tin cậy cho hoạt động đầu tư, kinh doanh, giao dịch dân sự thương mại và tăng thu ngân sách cho tỉnh.

Tổ chức và hoạt động của Đoàn Luật sư tỉnh những ngày đầu mới thành lập gồm có 3 thành viên: 01 chủ nhiệm và 02 Luật sư tập sự. Thực hiện Nghị quyết 49 và Luật Luật sư, các văn bản hướng dẫn thi hành và Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020” và Đề án “Phát triển đội ngũ

¹ Số liệu theo Báo cáo số 148/BC-BCSĐUBND ngày 25/7/2019 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về tổng kết Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa IX về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020).

luật sư từ năm 2011 đến năm 2020”, Sở đã tích cực phối hợp với các Sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện. Bằng nhiều hình thức đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến Luật Luật sư, các văn bản QPPL có liên quan và các Đề án cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh. Đồng thời đã tham mưu, đề nghị UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo tổ chức thành công 8 kỳ Đại hội của Đoàn Luật sư qua các nhiệm kỳ. Sở đã kịp thời đề nghị công bố, công khai, thực hiện niêm yết các TTHC; thường xuyên rà soát các TTHC trong lĩnh vực luật sư để đề nghị sửa đổi, bổ sung ban hành mới; đã luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức thành lập và đăng ký hành nghề luật sư. Tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh các biện pháp hỗ trợ phát triển nghề luật sư tại địa phương; thực hiện kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về tổ chức, hoạt động của Đoàn luật sư, tổ chức hành nghề luật sư theo quy định của pháp luật. Đồng thời, Sở đã ký kết và thực hiện Quy chế phối hợp với Đoàn Luật sư để vừa nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước của Sở Tư pháp, vừa phát huy vai trò tự quản của Đoàn Luật sư trên tinh thần phối hợp, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và sự tự chịu trách nhiệm của mỗi bên. Tính đến ngày 30/6/2019, trên địa bàn toàn tỉnh có 15 tổ chức hành nghề luật sư, với 36 luật sư đang hoạt động hành nghề, 5/8 đơn vị cấp huyện có tổ chức hành nghề luật sư. Từ năm 2005 đến 30/6/2019 các tổ chức hành nghề luật sư đã thực hiện 1.970 vụ việc tham gia tố tụng.

Tổ chức Giám định Tư pháp tỉnh được thành lập theo Quyết định số 333/QĐ/UB ngày 3/4/1990 thành lập tổ chức Giám định pháp y tỉnh gồm 11 thành viên. Với vai trò là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” và Đề án “Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” trên địa bàn, hàng năm, bằng nhiều hình thức khác nhau Sở Tư pháp đã tuyên truyền các văn bản pháp luật về Giám định Tư pháp và các văn bản có liên quan; thường xuyên chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn có liên quan thực hiện việc đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp; tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho giám định viên; phối hợp trình UBND tỉnh thành lập, củng cố, kiện toàn tổ chức giám định tư pháp công lập trong lĩnh vực pháp y, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp để bảo đảm số lượng, chất lượng của đội ngũ người giám định tư pháp đáp ứng kịp thời, có chất lượng yêu cầu giám định của hoạt động tố tụng; thực hiện kiểm tra, thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định. Đến ngày 30/6/2019, toàn tỉnh có 02 tổ chức giám định tư pháp công lập gồm Trung tâm Giám định Y khoa – Pháp y tỉnh (Sở Y tế); Phòng Kỹ thuật – hình sự (Công an tỉnh) và 03 tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc gồm Chi Cục chăn nuôi và Thú y (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); Phòng Nghiệp vụ Văn hóa và Phòng Quản lý Thể dục Thể thao, Sở Văn hóa và Thể thao, 60 giám định viên tư pháp và 56 người giám định tư pháp theo vụ việc. Nhìn chung, chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức giám định từng bước được nâng lên, cơ bản đáp ứng yêu cầu hoạt động điều tra, truy tố, xét xử và nhu cầu khác của xã hội.

Trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập và kiện toàn Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước; tham mưu UBND tỉnh thực hiện quản lý về tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý của Trung tâm và Chi nhánh, hoạt động tham gia trợ giúp pháp lý của các Văn phòng luật sư, Công ty luật, Trung tâm tư vấn pháp luật ở địa phương; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho người thực hiện trợ giúp pháp lý... Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2016-2025; Kế hoạch triển khai thi hành Luật TGPL năm 2017; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh thành lập Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng tỉnh. Là cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp liên ngành trong hoạt động tổ tụng, Sở Tư pháp đã chỉ đạo Trung tâm TGPL Nhà nước phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, Trại tạm giam, Nhà tạm giữ thực hiện nghiêm túc việc giải thích, hướng dẫn bị can, bị cáo và các đương sự biết về quyền được TGPL miễn phí và sử dụng dịch vụ TGPL miễn phí. Các cơ quan tiến hành tố tụng luôn tạo điều kiện cho Trợ giúp viên pháp lý trong việc nghiên cứu hồ sơ, thu thập, củng cố chứng cứ, được thông báo lịch xét xử, được đảm bảo thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người bào chữa, người đại diện, người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của đương sự. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 13 Trợ giúp viên pháp lý và 03 luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý. Từ năm 2005 đến 30/6/2019, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình đã thực hiện 21.2732 vụ việc cho 21.688 lượt người. tư vấn: 19.281 vụ việc; tham gia tố tụng: 1.868 vụ việc; đại diện ngoài tố tụng: 37 vụ việc; hòa giải: 51 vụ việc; khiến nghị: 35 vụ việc;

Các hoạt động trên đây đã góp phần cùng toàn Ngành Tư pháp và hệ thống chính trị ở địa phương thực hiện mục tiêu và các nhiệm vụ mà Nghị quyết đã đề ra, đó là: Xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh, bảo vệ công lý, từng bước hiện đại, phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; hoạt động tư pháp mà trọng tâm là hoạt động xét xử được tiến hành có hiệu quả và hiệu lực cao. Hoàn thiện chính sách, pháp luật hình sự và dân sự phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; hoàn thiện các thủ tục tố tụng tư pháp, bảo đảm tính đồng bộ, dân chủ, công khai, minh bạch, tôn trọng và bảo vệ quyền con người. Hoàn thiện các chế định hỗ trợ tư pháp và xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp và hỗ trợ tư pháp trong sạch, vững mạnh. Đào tạo, phát triển đội ngũ luật sư đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị, đạo đức, có trình độ chuyên môn. Hoàn thiện chế định giám định tư pháp. Thực hiện xã hội hóa đối với các lĩnh vực có nhu cầu giám định không lớn, không thường xuyên. Hoàn thiện chế định công chứng. Xác định rõ phạm vi của công chứng và chứng thực, giá trị pháp lý của văn bản công chứng; có bước đi phù hợp để từng bước xã hội hóa công việc này.../.